TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 741/2017/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về dân sự thụ lý số: 1053/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa:

Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1982; thường trú tại: Số C, khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Ông Lý Quang M, sinh năm 1982; thường trú tại: Số C, khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lý Quang M và bà Nguyễn Thị Kim T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Quang M và bà Nguyễn Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Lý Nguyễn Anh T, sinh ngày 22/10/2008, Lý Nguyễn Minh T, sinh ngày 05/03/2014 và Lý Minh A, sinh ngày 17/10/2016. Ghi nhận sự tự nguyện của ông M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000 đồng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng kể từ ngày 01/10/2017.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, khi cần thiết và có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Bà T tạo điều kiện cho ông M qua lại thăm nom con.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0015963 ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- UBND phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

Cao Huy Cường